Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	**Không đạt**
I	**Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ**	**Mục 1 đạt và Mục 2 đạt**	**Mục 1 không đạt hoặc Mục 2 không đạt**
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại mục 1.2. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại mục 1.2 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT
2	Tính hợp lệ của hàng hóa	- Hàng hóa chào thầu có nhãn hiệu, mã ký hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ rõ ràng - Cam kết hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng - Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (CO)	- Hàng hóa chào thầu không có nhãn hiệu, mã ký hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ rõ ràng - Không có Cam kết hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	**Không đạt**
		đối với hàng hóa nhập khẩu và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) đối toàn bộ hàng hóa. - Cam kết hàng hóa của phạm vi cung cấp hàng hóa được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây. Riêng về phần mềm phải là Version mới nhất của hãng cung cấp	- Không cam kết hàng hóa tại của phạm vi cung cấp hàng hóa được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây và về phần mềm phải là Version mới nhất của hãng cung cấp
II	**Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa**	**Khi tất cả các mục từ mục 1 đến mục 5 phần II được đánh giá Đạt**	**Khi một trong các mục phần II được đánh giá là không đạt**
1	Tiến độ thực hiện gói thầu	Đáp ứng yêu cầu theo bảng phạm vi cung cấp hàng hóa + dịch vụ liên quan	Không Đáp ứng yêu cầu theo bảng phạm vi cung cấp hàng hóa + dịch vụ liên quan
2	Sơ đồ tổ chức	Thuyết minh sơ đồ, bố trí nhân sự thực hiện các công việc của gói thầu	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đáp ứng
3	Kế hoạch thi công	Thuyết minh kế hoạch tổ chức thi công từng hạng mục công việc của gói thầu theo thời gian và nhân lực đề xuất	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đáp ứng
4	Biện pháp thi công lắp đặt	- Thuyết minh chi tiết biện pháp thi công cho các hạng mục lắp đặt của gói thầu - Cam kết đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật lắp đặt tại mục 1.3. Chương V. Yêu cầu về	- Không có thuyết minh hoặc thuyết minh sơ sài, không đáp ứng - Không cám kết đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật lắp đặt tại mục

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	**Không đạt**
		kỹ thuật của E-HSMT	1.3. Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT
5	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy	Có thuyết minh Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy	Không có thuyết minh hoặc thuyêt minh không đáp ứng
Kết luận		**Mục I và Mục II đạt**	**Mục I không đạt hoặc Mục II không đạt**